

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN LỤC NGẠN

TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 37/2017/HSST.

Ngày 16/6/2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Khúc Văn Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Giáp Văn Phẩm.

2/ Ông Trần Đăng Thanh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn - Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 06 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn - Tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST, ngày 12 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị T**, sinh năm 1984.

Sinh quán: Thôn Trại Hồ, Phú Nhuận, Lục Ngạn, Bắc Giang.

Trú quán: Thôn Thảo, Biện Động, Lục Ngạn, Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: Lớp 7/12.

Đảng, đoàn thể: Không.

Bố đẻ: Phan Văn G, sinh năm 1952.

Mẹ đẻ: Lê Thị P, sinh năm 1958 (đã chết).

Chồng: Đặng Văn T, sinh năm 1977.

Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2003; con nhỏ sinh năm 2008).

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo ra đầu thú ngày 12/01/2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn tại ngoại tại nơi cư trú từ đầu đến nay (Có mặt).

****Những người có QLNVLQ:***

01/ Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1972(Có mặt).

02. Chị Lãnh Thị Đ sinh năm 1972 (Có mặt).

03/ Anh Đặng Văn T, sinh năm 1977(Có mặt).

04/ Chị Vi Thị Th, sinh năm 1963(Vắng mặt).

05/ Anh Đặng Văn L, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

06/ Chị Hứa Thị H, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

07/ Chị Lãnh Thị Th, sinh năm 1985(Vắng mặt).

08/ Anh Lãnh Văn Biền, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn T, Biền Đ, Lục N, Bắc Giang.

09/ Chị Lãnh Thị V, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

10/ Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1995(Vắng mặt).

11/ Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1987(Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn Nhân Đ, Yên Đ, Sơn Đ, Bắc Giang .

12/ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991(Vắng mặt).

13/ Chị Vi Thị B, sinh năm 1993(Vắng mặt).

14/ Anh Phan Văn H, sinh năm 1992(Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn Gốc L, xã Quế S, Sơn Đg, Bắc Giang.

15/ Anh Chu Văn D, sinh năm 1985.

Trú quán: Thôn Đồng B, xã Chiên S, Sơn Đ, Bắc Giang (Vắng mặt).

16/ Anh Trần Văn t, sinh năm 1987(Vắng mặt).

17/ Anh Lục Văn Th, sinh năm 1986(Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn Gốc S, Giáo L, Sơn Đ, Bắc Giang.

18/ Anh Hoàng Văn Nh, sinh năm 1989.

Trú quán: Thôn Khuôn Ng, Chiên S, Sơn Đ, Bắc Giang (Vắng mặt).

19/ Chị Lục Thị C, sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn Đá C, Giáo L, Sơn Đ, Bắc Giang (Vắng mặt).

20/ Chị Lãnh Thị L, sinh năm 1995.

21/ Chị Lục Thị Th, sinh năm 1998(Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn Ba L, Biền Đ, Lục N, Bắc Giang.

22/ Anh Nông Văn C, sinh năm 1989.

Trú quán: Thôn Khuôn C, Tân H, Lục N, Bắc Giang (Vắng mặt).

23/ Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1992.

Trú quán: Thôn Gốc L, Quế S, Sơn Đ, Bắc Giang (Vắng mặt).

24/ Chị Hoàng Thị Tr, sinh năm 1993.

Trú quán: Thôn Khuôn N, Chiên S, Sơn Đ, Bắc Giang (Vắng mặt).

25/ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986(Vắng mặt).

26/ Anh Thân Văn T, sinh năm 1985(Vắng mặt).

27/ Anh Trần Văn N, sinh năm 1982(Vắng mặt).

28/ Chị Lãnh Thị Nh, sinh năm 1988(Vắng mặt).

29/ Anh Đặng Văn L, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

30/ Chị Hứa Thị H, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Đều trú quán: Thôn Biền T, Biền Đ, Lục N, Bắc Giang .

31/ Anh Hứa Văn H, sinh năm 1993.

Trú quán: Thôn Thùng T, Biền Đ, Lục Ng, Bắc Giang (Vắng mặt).

32/ Chị Lăng Thị V, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

33/ Chị Lương Thị Y sinh năm 1996 (Vắng mặt).

34/ Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1991(Vắng mặt).

35/ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 199 (Vắng mặt).

36/ Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1986(Vắng mặt).

37/ Chị Vi Thị L, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

38/ Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

39/ Anh Lương Văn Ch, sinh năm 1993(Vắng mặt).

- 40/ Anh Lương Văn V, sinh năm 1995(Vắng mặt).
41/ Anh Lương Văn Ph, sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Đều trú quán: Thôn Trại H, Phú Nh, Lục Ng, Bắc Giang .
42/ Anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1997(Vắng mặt).
43/ Anh Hoàng Văn S sinh năm 1995(Vắng mặt).
44/ Anh Lục Văn Th, sinh năm 1988(Vắng mặt).
45/ Anh Lục Văn Đ, sinh năm 1996(Vắng mặt).
Đều trú quán: Thôn Đồng M, Biển Đ, Lục Ng, Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Thị Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Thời gian vào đầu năm 2010, Phan Thị Th - sinh năm 1984, trú tại thôn Th, xã B Đ, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang được Phan Văn Ch - sinh năm 1978, ở thôn Trại Hồ, xã Phú Thuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đưa vượt biên trái phép sang Trung Quốc làm thuê tại một xưởng giày dép tại huyện Sáo Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Đến cuối năm 2010, Thơm được Chúng đưa vượt biên trở về Việt Nam. Đến đầu năm 2011, Thơm gọi điện báo Chúng đưa Thơm sang Trung Quốc để làm thuê, Chúng đồng ý và báo Thơm tìm rủ thêm người, Chúng sẽ tổ chức đưa đi và Chúng không thu tiền chi phí đi lại đối với Thơm. Trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến năm 2014, Phan Thị Thơm đã 03 lần tìm rủ được 45 người lượt lao động tổ chức đưa vượt biên trái phép sang Trung Quốc để làm thuê, cụ thể như sau:

Chuyến thứ nhất: Đầu năm 2011, Phan Thị Thơm tìm rủ được 20 lao động gồm: Đặng Văn Tý - sinh năm 1970 là chồng Thơm; Đặng Văn Quang - sinh năm 1972; Lãnh Thị Đoán - sinh năm 1972; Vi Thị Thiêm - sinh năm 1963; Lãnh Thị Lệ - sinh năm 1995; Lãnh Văn Biên - sinh năm 1990 đều trú tại thôn Thảo, xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Thị Cảnh - sinh năm 1992; Hoàng Văn Hội - sinh năm 1991; Vi Thị Biên - sinh năm 1993; Phan Văn Hùng - sinh năm 1992 đều trú tại thôn Gốc Lâm, xã Quế Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Thị Tranh - sinh năm 1993; Hoàng Văn Nhung - sinh năm 1989 cùng trú tại thôn Khuôn Ngoát, xã Chiên Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Dương - sinh năm 1985 trú tại thôn Đồng Bang, xã Chiên Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Lục Thị Cúc - sinh năm 1990, trú tại thôn Đá Cối, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Lục Văn Thượng - sinh năm 1986; Trần Văn Út - sinh năm 1987 cùng trú tại thôn Gốc Sau, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Lãnh Thị Vịnh - sinh năm 1988; Phùng Văn Thoại - sinh năm 1995, Lương Văn Đại - sinh năm 1987 cùng trú tại thôn Nhân Định, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang và Nông Văn Cường - sinh năm 1989, trú tại thôn Khuôn Cầu 1, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi rủ Thơm đều nói cho mọi người biết là đi sang Trung Quốc làm thuê tại Công ty đồ chơi ở tỉnh Quảng Đông, công việc nhàn, đi bằng hình thức vượt biên trái phép, lương tháng được khoảng 2000NDT tương đương khoảng 6.000.000 VNĐ. Sau khi tìm và rủ được 20 lao động trên Thơm đã điện báo cho Chúng đưa đi. Khoảng 16 giờ ngày 24/02/2011 âm lịch (ngày 28/3/2011 dương lịch), Thơm thuê 01 xe ô tô loại 29 chỗ ngồi của người không quen biết và thu tiền của 19 lao động (trừ Đặng Văn Tý là chồng Thơm) mỗi người 3.000.000VNĐ, tổng thu được 57.000.000VNĐ, đón chở

20 lao động trên đến thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn hết 3.000.000VNĐ. Sau đó Thơm thuê Lý Thị Pậu - sinh năm 1952, trú tại khu Lao Động, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đưa mọi người đi theo đường mòn vượt biên sang Ai Diễm - Trung Quốc hết tổng số tiền là 2.100.000VNĐ. Sang đến Ai Diễm, Thơm liên hệ thuê A Sáng là người Trung Quốc đưa những người lao động đến Ninh Minh hết số tiền là 2.100NDT tương đương 6.000.000VND. Sau đó, Thơm nhờ A Sáng liên hệ xe khách giường nằm đưa những lao động đi huyện Sáo Châu, tỉnh Quảng Đông. Ngày 26/02/2011 âm lịch, Thơm cùng những người lao động đến tỉnh Quảng Đông - Trung Quốc. Tại đây Thơm và 20 lao động được Phan Văn Chúng và Phan Thị Bông - sinh năm 1977, trú tại thôn Trại Hồ, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Bông lấy chồng người Trung Quốc hiện đang sinh sống tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc và là cháu của Phan Văn Chúng) đón và đưa vào làm việc tại một Công ty sản xuất giày dép, do Phan Văn Chúng quản lý. Số tiền chi phí đi lại Thơm thu của lao động, sau khi chi tiền thuê xe đưa đi Ninh Minh còn lại 45.900.000VNĐ, Thơm đổi ra được 15.800NDT, Thơm đưa lại cho Chúng. Sau đó, Chúng đã chuyển trả số tiền này cho A Sáng là tiền công và tiền A Sáng trả tiền vé xe khách cho Thơm và 20 lao động đi từ Ninh Minh đến Quảng Đông. Cuối năm 2011, Chúng thu của 20 lao động mỗi người 800NDT để mua vé cho Thơm và 20 lao động về Ai Diễm và thuê Pậu đưa vượt biên về Việt Nam. Số tiền thu của người lao động, sau khi chi phí đi lại số còn lại Thơm đưa hết cho Phan Văn Chúng.

Chuyến thứ hai: Đầu năm 2012, Phan Thị Thơm tìm rủ được 07 người gồm: Đặng Văn Lực - sinh năm 1986; Hứa Thị Hảo - sinh năm 1988; Lãnh Thị Thức - sinh năm 1985 cùng trú tại thôn Thảo, xã Biền Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Thân Văn Tiếp - sinh năm 1985; Hoàng Thị Hiền - sinh năm 1986; Trần Văn Nam - sinh năm 1982; Lãnh Thị Nhài - sinh năm 1988 cùng trú tại thôn Biền Trên, xã Biền Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi rủ Thơm nói cho mọi người biết đi sang làm thuê ở xưởng sản xuất giày dép, lương tháng khoảng 6.000.000 VNĐ, chi phí đi hết 3.000.000VNĐ/người, nếu không đủ tiền thì nộp trước 1.000.000 VNĐ, còn thiếu sang bên Trung Quốc đến tháng lấy lương sẽ trả sau. Phan Thị Thơm đã thu 1.000.000 VNĐ/người, được tổng số 7.000.000VNĐ. Ngày 21/01/2012 âm lịch (12/02/2012 dương lịch), Thơm đón xe khách đưa 07 lao động trên đến thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn hết 800.000 VNĐ; Thơm thuê Pậu đưa vượt biên, do Pậu mệt nên Pậu đã bảo con dâu là Nguyễn Thị Hằng - sinh năm 1986, trú tại thôn Long Đầu, xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đưa Thơm và 07 lao động đi theo đường đỏi lợn thuộc khu vực cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn sang Ai Diễm, Trung Quốc. Đến Ai Diễm Thơm thuê A Sáng đưa lao động ra Ninh Minh hết 800NDT (tương đương 2.400.000 VNĐ). Đến Ninh Minh, Thơm nhờ A Sáng đón xe khách cho Thơm và 07 lao động đến Quảng Đông. Đến nơi Thơm đưa 07 lao động vào làm thuê tại Công ty giày dép ở huyện Sáo Châu, tỉnh Quảng Đông - Trung Quốc, Thơm cùng làm việc tại đây và quản lý số lao động trên. Sau khi trừ tiền xe đi thị trấn Lộc Bình, tiền thuê Pậu đưa vượt biên, tiền thuê A Sáng đưa đến Ninh Minh, còn lại 3.000.000VNĐ, Thơm đổi được 1.000NDT. Tháng đầu lao động nhận lương, Thơm thu tiền còn thiếu của lao động (mỗi lao động 2.000.000VNĐ) quy đổi ra tiền Trung Quốc được 4.550NDT, Thơm chuyển trả cho A Sáng hết 5.550NDT tiền vé đi từ Ninh

Minh đến Quảng Đông. Cuối năm 2012, Thơm thu của mỗi người 1.000NDT, tổng số được 7000NDT và đưa cho Chúng, Chúng bố trí xe đưa Thơm và lao động về Ái Diễm, sau đó Thơm và lao động về nước. Số tiền thu của các lao động, sau khi trừ đi các khoản chi phí số còn lại Thơm đã đưa hết cho Phan Văn Chúng.

Chuyến thứ ba: Đầu năm 2014, Thơm tìm rủ được 18 lao động gồm: Đặng Văn Lực - sinh năm 1986; Hứa Thị Hảo - sinh năm 1988 cùng trú tại thôn Thảo, xã Biển Đông, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Hứa Văn Hòa - sinh năm 1993, trú tại thôn Thùng Thinh, xã Biển Đông, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Thị Hằng - sinh năm 1996; Hoàng Văn Thơm - sinh năm 1993; Hoàng Thị Duyên - sinh năm 1991; Lục Thị Thu - sinh năm 1998; Hoàng Văn Trường - sinh năm 1986; Vi Thị Lét - sinh năm 1986; Lương Thị Yêu - sinh năm 1998; Lăng Thị Vui - sinh năm 1996 cùng trú tại thôn Ba Lều, xã Biển Đông, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Lương Văn Phong - sinh năm 1990; Lương Văn Chúc - sinh năm 1993; Lương Văn Vụ - sinh năm 1995 cùng trú tại thôn Trại Hồ, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Văn Phó - sinh năm 1997; Hoàng Văn Sáu - sinh năm 1995; Lục Văn Thành - sinh năm 1988; Lục Văn Đức - sinh năm 1996 cùng trú tại thôn Đồng Man, xã Biển Đông, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Thơm thu mỗi người 1.000.000VNĐ, tổng số được 18.000.000VNĐ. Ngày 12/01/2014 âm lịch (ngày 11/02/2014 dương lịch), Thơm thuê xe ô tô của người không quen biết đưa 18 lao động kể trên đến khu vực cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và thuê Hoàng Văn Bẩy - sinh năm 1975, trú tại thôn Chi Ma, xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đưa Thơm và 18 lao động vượt biên sang Ái Diễm - Trung Quốc hết 1.900.000VNĐ. Đến Ái Diễm, Thơm liên hệ với A Sáng đưa lao động đi Ninh Minh hết 1.900NDT (tương đương 6.400.000VNĐ) và nhờ A Sáng đón xa khách giường nằm đi Quảng Đông. Đến huyện Sáo Châu, tỉnh Quảng Đông Thơm đưa lao động vào làm thuê tại một Công ty giấy dếp và Thơm trực tiếp quản lý các lao động. Tiền xe Thơm thu của lao động được 18.000.000VNĐ, Thơm chi hết 11.700.000VNĐ còn lại Thơm đòi được 2.100NDT. Khi lao động nhận lương Thơm thu của mỗi người 600NDT, tổng thu được 10.800NDT, Thơm chuyển trả cho A Sáng tiền vé xe đi từ Ninh Minh đến Quảng Đông hết 12.900NDT. Đến tháng 5/2014, do tình hình Việt Nam - Trung Quốc căng thẳng ở Biển Đông nên có 08 lao động gồm: Đặng Văn Lực; Hứa Thị Hảo; Hứa Văn Hòa; Lăng Thị Vui; Hoàng Thị Hằng; Lục Thị Thu; Hoàng Thị Duyên; Hoàng Văn Thơm tự vượt biên về nước; 10 lao động còn lại làm thuê đến cuối năm 2014 thì tự đón xe về Ái Diễm rồi vượt biên về nước. Thơm ở lại Trung Quốc làm thuê đến đầu tháng 01/2017 được biết mình bị truy nã nên đã về nước và ngày 12/01/2017, Phan Thị Thơm đến phòng An Ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú khai nhận hành vi phạm tội bản thân. Tổng cộng ba chuyến Phan Thị Thơm đã tổ chức đưa 45 lượt người lao động vượt biên trái phép sang Trung Quốc làm thuê. Thơm được Phan Văn Chúng cho tiền xe đi lại là 3.000.000đ/chuyến, tổng cộng 03 chuyến Phan Thị Thơm được hưởng lợi 9.000.000 đồng.

Đối với hành vi phạm tội của các đối tượng Phan Văn Chúng, Lý Thị Pậu, Nguyễn Thị Hằng, Hoàng Văn Bẩy đã được xét xử tại Bản án số 90/2016/HSPT ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đối với đối tượng A Sáng và Phan Thị B là những đối tượng đã đồng phạm với Phan Thị Thom trong việc tổ chức người khác trốn đi nước ngoài. Tuy nhiên A Sáng là người Trung Quốc còn Bông hiện đang sinh sống tại Trung Quốc nên không có điều kiện điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với 43 lao động đã có hành vi vượt biên trái phép sang Trung Quốc để lao động làm thuê đã được xử lý trong vụ án Phan Văn Chúng cùng đồng phạm tổ chức người khác trốn đi nước ngoài.

Bản cáo trạng số: 30/KSĐT, ngày 12/04/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo Phan Thị Thom về hành vi " Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài" theo khoản 2 Điều 275 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi và luận tội bị cáo Phan Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Phan Thị Thom phạm tội " Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài".

Áp dụng khoản 2 Điều 275; điểm k, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị Thom với mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gián thử thách 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ.

XÉT THẤY

Trong lúc nông nhàn nhân dân địa phương có nhu cầu sang Trung Quốc làm thuê. Trong thời gian từ ngày 28/3/2011 đến ngày 11/02/2014, Phan Thị Th đã 3 lần tổ chức đưa 45 người trên địa bàn huyện Lục N, Sơn Đ, tỉnh Bắc Giang vượt biên trái phép sang Trung Quốc để lao động làm thuê. Thom được Phan Văn Chúng không lấy tiền xe 03 chuyến là 9.000.000đ (chín triệu đồng chẵn).

Lời khai của anh Đặng Văn Qu, chị Lãnh Thị Đ và anh Đặng Văn T có mặt tại phiên Tòa hôm nay đều trình bày: Do nghèo đói, năm 2011 được T đưa vượt biên sang Trung Quốc làm thuê khi đi không có tiền xe, sang Trung Quốc làm thuê đến tháng Phan Văn Ch trực tiếp trả tiền công và trừ đi tiền xe, Th cũng là người làm thuê không được hưởng lợi gì. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án tuy vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra cũng đều thừa nhận như trên. Đối với Phan Văn Ch đã bị xét xử ở vụ án trước đây, nhưng trong quá trình điều tra đều thừa nhận từ năm 2011 đến năm 2014, Ch đã hướng dẫn cho Phan Thị Th đưa người lao động vượt biên sang Trung Quốc làm thuê trong 03 chuyến Thom không được hưởng lợi gì (BL 219, 220).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của những người liên quan, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đủ căn cứ khẳng định. Hành vi nêu trên của Phan Thị Th đã cấu thành tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài” được quy định tại khoản 2 Điều 275 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy bản cáo trạng số: 30/KSĐT, ngày 12/04/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo Phan Thị Th về hành vi phạm tội "Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài" theo khoản 2 Điều 275 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã tổ chức cho lao động vượt biên trái phép qua biên giới Việt - Trung gây mất trật tự, an ninh vùng biên giới, gây khó khăn cho công tác quản lý của nhà Nước về xuất nhập cảnh. Do vậy cần phải xử phạt thật nghiêm để dân đe và phòng ngừa chung.

Song trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo qui định của Chính phủ, nên trình độ văn hóa cũng như hiểu biết về pháp luật còn có phần nào hạn chế, phạm tội do lạc hậu, khi lượng hình cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm k, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, từ trước đến nay luôn chấp hành đường lối chính sách của Đảng, pháp luật nhà Nước, có nơi cư trú và địa chỉ rõ ràng, thành phần người dân lao động, dân tộc thiểu số (Nùng), sau khi phạm tội tự ý thức ra đầu thú. 03 lần đưa được 45 lượt người phân động đều là anh em người nhà bên nội và bên ngoại với số lượng người không nhiều, nhất thời có hành vi phạm tội, phạm tội trong trường hợp lệ thuộc, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức giản đơn, không có hưởng lợi cá nhân. Được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức của khung hình phạt.

Căn cứ nghị quyết số 01/2013/NQ – HĐTP, ngày 06/01/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là phụ nữ, nuôi mẹ già, chồng bệnh tật thường xuyên ốm yếu và 02 con nhỏ là trụ cột chính trong gia đình, nên chưa cần thiết áp dụng biện pháp cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND xã Biển Động, Lục Ngạn, Bắc Giang quản lý giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là đủ, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và nhà Nước ta.

Trong vụ án này còn xác định các đối tượng như: Phan Văn C, Lý Thị P, Nguyễn Thị H và Hoàng Văn B đã được xét xử tại Bản án số 90/2016/HSPT ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, nên không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng A Sáng và Phan Thị B là những đối tượng đã đồng phạm cùng với Phan Thị Th trong việc tổ chức người khác trốn đi nước ngoài. Tuy nhiên A S là người Trung Quốc còn Bông hiện đang sinh sống tại Trung Quốc nên không có điều kiện điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với 43 lao động đã có hành vi vượt biên trái phép sang Trung Quốc để lao động làm thuê đã được xử lý trong vụ án Phan Văn Ch cùng đồng phạm tổ chức người khác trốn đi nước ngoài, nên không đặt ra xem xét.

*Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Đặng Văn Q; chị Lãnh Thị Đ và anh Đặng Văn T, tại phiên Tòa hôm nay không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với chị Lãnh

Thị Vịnh; anh Hoàng Văn Hội; chị Vi Thị Biên; Anh Phan Văn Hùng; anh Chu Văn Dương; anh Trần Văn Út; anh Lục Văn Thương; chị Vi Thị Thiêm; anh Hoàng Văn Nhung; chị Lục Thị Cúc; chị Lãnh Thị Lệ; anh Phùng Văn Thoại; anh Nông Văn Cường; chị Hoàng Thị Cảnh; chị Hoàng Thị Tranh; anh Lãnh Văn Biên; anh Lương Văn Đại; chị Hoàng Thị Hiền; anh Thân Văn Tiếp; anh Đặng Văn Lục; chị Hứa Thị Hảo; anh Trần Văn Nam; chị Lãnh Thị Nhài; chị Lãnh Thị Thức; anh Hứa Văn Hòa; chị Lăng Thị Vui; chị Lương Thị Yêu; chị Hoàng Thị Duyên; chị Hoàng Thị Hằng; anh Hoàng Văn Trường; chị Vi Thị Lét; anh Hoàng Văn Thơm; anh Lương Văn Chức; anh Lương Văn Vự; anh Lương Văn Phong; anh Hoàng Văn Phó; anh Đặng Văn Lục; chị Hứa Thị Hảo; anh Hoàng Văn Sáu; anh Lục Văn Thành, anh Lục Văn Đức và chị Lục Thị Thu, đã được tổng đạt hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Quá trình điều tra và những lời khai đều không có yêu cầu đề nghị gì cho nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

*Vật chứng: Đã được xem giải quyết tại Bản án số 90/2016/HSPT ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang nay không đặt ra xem xét.

*Án phí: Bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I/Tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội "Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài".

II/Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 2 Điều 275; điểm p, k khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 47 và Điều 60/BLHS: Các Điều 99; 231 và 234/BLTTHS. Điều 6; 21 và Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

III/ Hình phạt: Phạt bị cáo Phan Thị Th **03 (ba)** năm tù về tội “ Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **05 (năm)** năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/06/2017). Giao bị cáo Phan Thị Thơm cho UBND xã Biển Đông, Lục N, Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

IV/Án phí: Bị cáo Phan Thị Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

V/Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo; người liên quan;
- Thi hành án DS; HS;
- Lưu HS,VP.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

